

Số: 01/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 124/2025/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn C sinh năm 1962
 - **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1973
Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1959
- Cùng nơi cư trú: Thôn K, xã N, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm và thời hạn trả nợ: Vợ chồng bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Ngọc B có trách nhiệm trả nợ cho ông Nguyễn Văn C số tiền vay chưa trả cả gốc và lãi tính đến ngày 24/12/2025 là 97.822.000 đồng, đối trừ đi số tiền lãi đã trả là 3.252.000 đồng (*Ba triệu hai trăm năm mươi hai nghìn đồng*), còn lại số tiền phải trả là 94.570.000 đồng (*Chín mươi tư triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng*), được trả vào các thời gian trả nợ như sau:

- Ngày 02/02/2026 trả số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng chẵn*);
- Ngày 15/6/2026 trả số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng chẵn*);
- Ngày 15/11/2026 trả số tiền trả số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng chẵn*);

- Ngày 15/6/2027 trả số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*);
- Ngày 15/11/2027 trả nốt số tiền còn lại.

Số tiền còn lại chưa trả, ông C, bà X có trách nhiệm trả lãi suất cho ông C 1%/tháng kể từ ngày 25/12/2025 cho đến khi trả xong toàn bộ số nợ.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Ngọc B.

Bà Nguyễn Thị X chịu 591.000 đồng (*Năm trăm chín mươi một nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Khu vực 8 – Hưng Yên;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *TAND tỉnh Hưng Yên;*
- *Phòng thi hành án Khu vực 8 – Hưng Yên;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên